

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số 50/2023/HS-ST

Ngày 29/11/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

*Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:*

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Trương Quang Nghị

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Trần Lê Luyến

2. Ông Đoàn Xuân Toàn

**Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Lê Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:** Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2023/TLST-HS ngày 15/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2023/QĐXXST-HS ngày 16/11/2023, đối với bị cáo:

**LÊ VĂN Y**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 18 tháng 10 năm 1984; nơi đăng ký HKTT: xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Lê Văn K, sinh năm 1947, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1949; vợ: Phan Thị N, sinh năm 1984; con: có 02 đứa, đứa lớn sinh năm 2007, đứa nhỏ sinh năm 2012; anh chị em ruột có 4 người, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không. **Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 27/9/2023 đến ngày 27/12/2023 tại thôn V, xã T, huyện Đ (Có mặt tại phiên tòa).**

**Đại diện người bị hại:** Ông Lê Minh C, sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Làm ruộng, (**Vắng mặt tại phiên tòa**).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Ông Nguyễn Quyết T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do, (**Có mặt**)

Ông Nguyễn Tuấn P, sinh năm 1979; nơi cư trú: Công ty TNHH Á, tổ 17, phường A, TP T, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Kinh doanh, (*Vắng mặt tại phiên tòa*);

Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1965; nơi cư trú: TDP C, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do, (*Vắng mặt*)

### **NỘI DUNG VỤÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 14 giờ ngày 22/8/2023, Lê Văn Y **có bằng lái xe hợp pháp**, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Cửu Long, loại tải ben, biển kiểm soát 22L-6232 đi từ xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh đến xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh theo đường tỉnh lộ ĐT552. Đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh lộ ĐT552 với đường trục thôn H tại Km59+500 thuộc thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Văn Y nhìn thấy phía trước cách khoảng 6-7m, ông Lê Thanh T đang đi theo đường trục thôn H. Do Lê Văn Y không chú ý quan sát, đi không đúng phần đường, không giảm tốc độ nên xe ô tô do Y điều khiển đã đâm vào xe đạp do ông Lê Thanh T điều khiển, làm ông Lê Thanh T ngã xuống đường bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định được:*

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại km59+500, ngã tư giao nhau giữa đường ĐT552 và đường trục thuộc thôn H, xã Đ, huyện Đ. Mặt đường nơi xảy ra tai nạn giao thông rộng 7,6m, được rải bê tông nhựa, phẳng, không bị che khuất tầm nhìn, tâm đường có vạch sơn màu vàng, nét đứt. Quá trình khám nghiệm hiện trường, lấy tâm chân cột biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (Kí hiệu: W207a) được cắm trên hành lang an toàn giao thông đường bộ của đường ĐT552 theo hướng xã Đức L đi xã H làm mốc. Lấy mép đường ĐT552 nơi xảy ra tại nạn giao thông theo hướng xã Đức L đi xã Hòa L làm chuẩn. Hiện trường để lại các dấu vết sau:

Vết phanh (đánh số 01): Để lại trên mặt đường ĐT552, theo chiều hướng từ xã Đ đến xã H, chiều dài 9,50m; chiều rộng 0,50m. Từ điểm mốc cách tâm đầu vết phanh là 38,20m. Từ tâm đầu vết phanh số 1 đến mép đường chuẩn là 5,20m.

Vết phanh (đánh số 2): Để lại trên mặt đường ĐT552 và trên mặt bê tông trước nhà ông Nguyễn Công T có chiều dài 13m, chiều rộng 0,50m. Từ điểm đầu vết phanh cách tâm đầu vết phanh là 2,20m. Từ tâm đầu vết phanh đến mép đường chuẩn là 04m. Từ tâm cuối vết phanh đến mép đường chuẩn là 9,30m.

Vết cày xước (đánh số 3): Để lại trên mặt đường ĐT552 theo chiều hướng từ xã Đ đi xã H, chiều dài vết cày xước 0,40m; chiều rộng vết cày xước 0,01m. Từ tâm đầu vết phanh (đánh số 2) cách điểm đầu vết cày xước là 7,80m. Từ điểm đầu vết cày xước đến mép đường chuẩn là 6,30m. Từ điểm cuối vết cày xước đến mép đường chuẩn là 6,40m.

Vết cày xước (đánh số 4): Để lại trên mặt đường ĐT552 theo hướng từ xã Đ đi xã H, chiều dài vết cày xước 0,40m, chiều rộng 0,02m. Từ điểm cuối vết cày xước (số 3) cách điểm đầu vết cày xước (số 4) là 1,30m. Từ điểm đầu vết cày xước đến mép đường chuẩn là 6,50m. Từ điểm cuối vết cày xước đến mép đường chuẩn là 6,60m.

Xe đạp (đánh số 5): Phía bên phải xe tiếp xúc với mặt đường ĐT552, quay một góc 45 độ so với đường ĐT552. Từ điểm cuối vết cày xước (số 4) cách hình chiếu tâm trục bánh sau xe đạp là 1,20m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe đạp đến mép đường chuẩn là 6,80m; Từ hình chiếu tâm trục bánh trước xe đạp đến mép đường chuẩn là 7,10m.

Vết máu (đánh số 6): Để lại trên mặt đường ĐT552 không rõ hình, chiều dài 1,20m, rộng 0,60m. Từ hình chiếu tâm trục bánh sau xe đạp (số 5) cách tâm vết máu là 1,150m. Từ tâm vết máu đến mép đường chuẩn là 7,0m.

Vùng bê tông vỡ (đánh số 7): Nằm trước nhà ông Nguyễn Công T, không rõ hình, chiều dài 6,50m; chiều rộng 1,10m. Từ tâm cuối vết phanh (đánh số 1) cách tâm vùng bê tông vỡ (đánh số 7) là 3,90m.

Xe ô tô biển kiểm soát 22L-6232 (đánh số 8): Để lại trên hành lang an toàn giao thông đường bộ, đầu xe quay về hướng đi xã H, đuôi xe quay về hướng xã Đ.

**Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 22L-6232:** Má lốp bên phải bánh xe trước có dấu vết trượt rách cao su, bám dính chất màu cam, kích thước (22,5x3)cm; Dấu vết trượt xước có dạng chấm tròn, đường kính 0,6cm, chiều hướng dấu vết từ ngoài vào tâm.

**Kết quả khám nghiệm phương tiện, xe đạp:** Mặt ngoài phía bên trái thanh đỡ giá giỏ xe có vết trượt bám dính chất màu đen, kích thước (8x07)cm; mặt ngoài ốc trục của bánh trước, bên trái có dấu vết trượt mất bụi, bám dính chất màu đen kích thước 2,3x01)cm; vành bánh xe trước bị cong vênh, chiều hướng từ trái sang phải; mặt bên trái của vành bánh xe trước có dấu vết trượt, kích thước (20x1,3)cm; giàn đèo phía sau bị xô lệch theo hướng trái sang phải, mặt bên trái của giàn đèo có vết trầy xước.

Tại bản Kết luận giám định số 829/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Xe ô tô mang biển kiểm soát 22L-6232 và xe đạp gửi giám định có va chạm với nhau. Bánh thứ nhất bên phải xe ô tô với thanh đỡ

phía bên trái giỏ xe, ốc, trục bên trái bánh trước và bánh trước xe đạp là vị trí va chạm giữa hai phương tiện. Hai phương tiện va chạm theo chiều vuông góc với nhau.

**Kết quả khám nghiệm tử thi:** Tử thi nam giới được xác định là ông Lê Thanh T, sinh năm 1934, trú tại thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Các dấu vết trên cơ thể: Vùng cằm trái, cách sau trên đỉnh vành tai trái 5cm, cách đường chân tóc gáy 5cm, có đám sưng nề bầm tụ máu trên diện (8x7)cm. Trên nền sưng nề có vết thương kích thước (5x2)cm, sâu tận xương hộp sọ. Mu bàn tay trái, cách nếp gấp cổ tay 2cm có vết thương lóc da, kích thước (3x3)cm. Mặt trước gôi trái có một số vết xây xước da trên diện (3x3)cm.

Giải phẫu vùng đầu: Tụ máu da đầu vùng cằm trái. Vỡ sập xương hộp sọ vùng cằm. Máu và tổ chức não trào ra ngoài.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 800/KL-KTHS ngày 29/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: Nguyên nhân chết của ông Lê Thanh T do chấn thương sọ não.

*Việc thu giữ và xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra đã thu giữ: 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Cửu Long, loại tải ben, biển kiểm soát 22L-6232; 01 chiếc xe đạp sơn màu xám, đã qua sử dụng; 01 Giấy phép lái xe số 400100022768, hạng C mang tên Lê Văn Y.

Quá trình điều tra, xét không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan Điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long, sơn màu xanh, biển kiểm soát 22L-6232 và chiếc xe đạp là của ông Lê Thanh T cho chủ sở hữu và người đại diện của chủ sở hữu.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong phần dân sự cho đại diện người bị hại là ông Lê Minh C số tiền 180.000.000 đồng tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần. Hiện nay, đại diện người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**Bản cáo trạng số 48/CT-VKSĐT ngày 14/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Lê Văn Y về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”** theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn Y từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và trả lại 01 giấy phép lái xe số 400100022768 hạng C cho Lê Văn Y. Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Lê Văn Y đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung Cáo trạng. Bị cáo không kêu oan, bị cáo rất lấy làm đáng tiếc về hành vi của mình. Lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về tố tụng:** Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ; các Điều tra viên, Kiểm sát viên thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

**[2] Về tội danh:** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định được:

Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 22/8/2023, Lê Văn Y, có giấy phép lái xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 22L-6232 lưu thông trên tuyến đường từ xã Đ, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh đến xã Y, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh theo đường tỉnh lộ ĐT552. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường tỉnh lộ ĐT552 với đường trục thôn H tại Km59+500 thuộc thôn H, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, Lê Văn Y không chú ý quan sát, không điều khiển xe đi đúng làn đường, không giảm tốc độ nơi có đường giao nhau để đảm bảo an toàn nên đã va chạm vào xe đạp do ông Lê Thanh T điều khiển, hậu quả ông T tử vong trên đường đi cấp cứu. Như vậy hành vi của Lê Văn Y đã vi phạm vào khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ và khoản 3, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải. **Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi; có giấy phép lái xe hợp lệ, lẽ ra phải tuyệt đối chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ. Ngược lại bị cáo lại không chấp hành nghiêm nên đã gây ra vụ tai nạn giao thông đáng tiếc.**

Từ những nhận định, đánh giá trên đây, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định Lê Văn Y phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

### **[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn; Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại kịp thời cho gia đình người bị hại, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; bố, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng **được nhà nước cấp Giấy chứng nhận đã được thưởng huân chương kháng chiến hạng**



**nhì, hạng ba** nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

**[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và mức hình phạt:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, hậu quả đã tước đi tính mạng của ông Lê Thanh T. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý đủ nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung. Tuy nhiên xét cho bị cáo không có tiền án, tiền sự; nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nơi cư trú và việc làm ổn định nên đối với bị cáo chỉ cần giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành người tốt.

**[5] Hình phạt bổ sung:** Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, đúng pháp luật nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**[6] Về vật chứng:** Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu Cửu Long, sơn màu xanh, biển kiểm soát 22L-6232 và chiếc xe đạp là của ông Lê Thanh T cho chủ sở hữu và người đại diện của chủ sở hữu là đúng pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe nên cần trả lại 01 giấy phép lái xe số 400100022768 hạng C mang tên Lê Văn Y cho bị cáo.

**[7] Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi tai nạn xảy ra, Lê Văn Y đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân. Nay đại diện gia đình người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

**[8] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Lê Văn Y phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

**2. Về hình phạt:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn Y 15 (*Mười lăm*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Giao bị cáo Lê Văn Y cho UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.**

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

**3. Về vật chứng:** Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe số 400100022768 hạng C mang tên Lê Văn Y.

**4. Về án phí:** Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc Lê Văn Y phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Lê Văn Y; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quyết T có mặt, có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện gia đình người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát Đ;
- Viện KSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Đ;
- THA Hình sự;
- Trại tạm giam CA Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- CQCSĐT Công an Đ;
- CQTHAHS Công an Đ;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Quang Nghị**